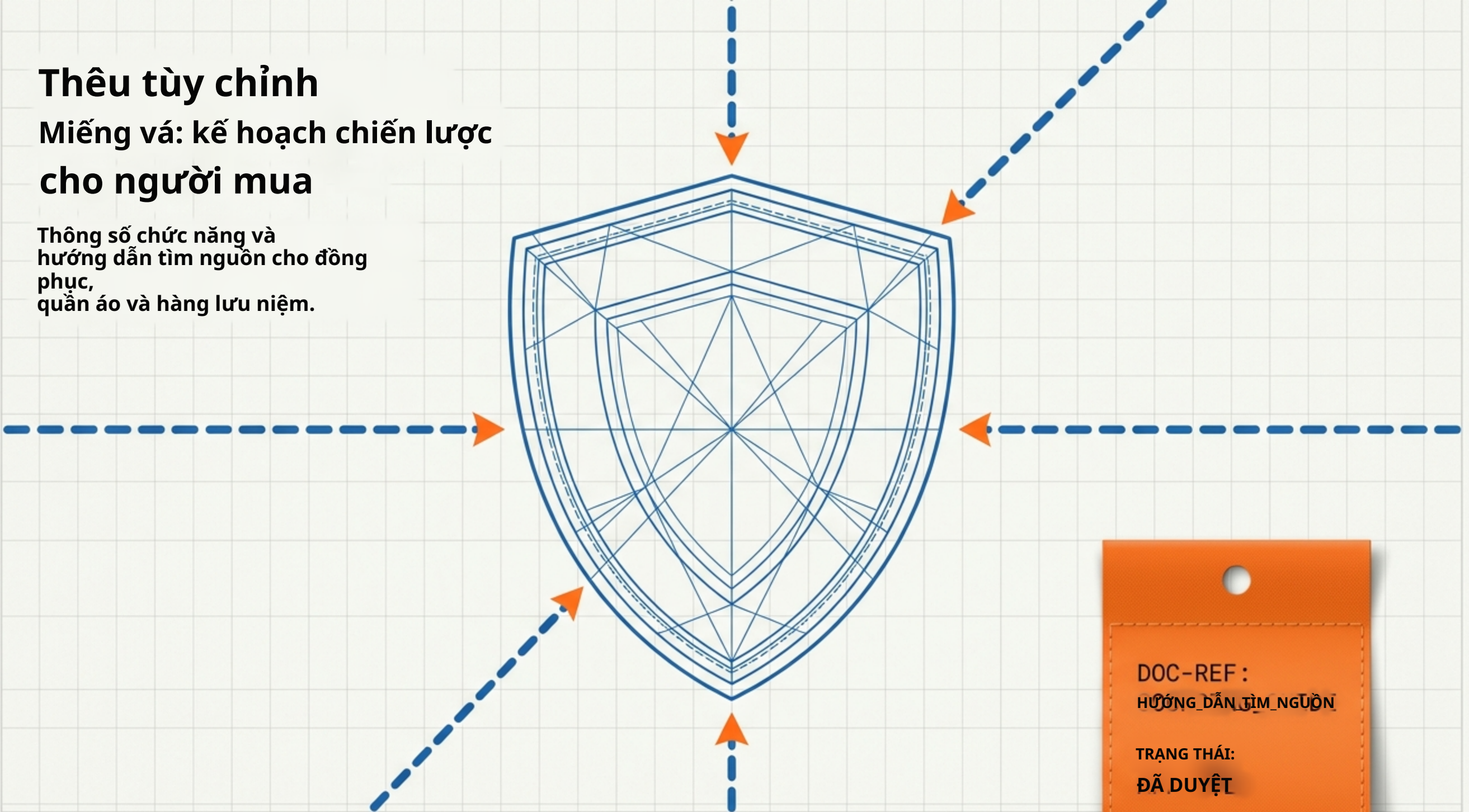


Thêu tùy chỉnh

Miếng vá: kế hoạch chiến lược cho người mua

Thông số chức năng và hướng dẫn tìm nguồn cho đồng phục, quần áo và hàng lưu niệm.



DOC-REF :
HƯỚNG DẪN TÌM NGUỒN

TRẠNG THÁI:
ĐÃ DUYỆT

Phân tích cấu tạo biểu trưng thêu

Miếng vá thêu là biểu trưng dệt may riêng biệt được gắn sau sản xuất, cho phép dùng một thiết kế trên nhiều loại quần áo, túi và hàng hóa cứng.



CHỈ
Tạo nên hình ảnh chính. Có thể chỉ định kết cấu chỉ nổi hoặc vùng phẳng.

NỀN
Kết cấu đỡ và nền tảng cấu trúc.

VIỀN
Được xác định bởi hình dáng. Tùy chọn gồm đường viền kiểu merrow truyền thống hoặc mép tạo hình tùy chỉnh.

MẶT SAU
Bề mặt tiếp xúc với vật liệu nền quyết định cách gắn (may, ép nhiệt, móc và vòng hoặc mặt sau có keo).

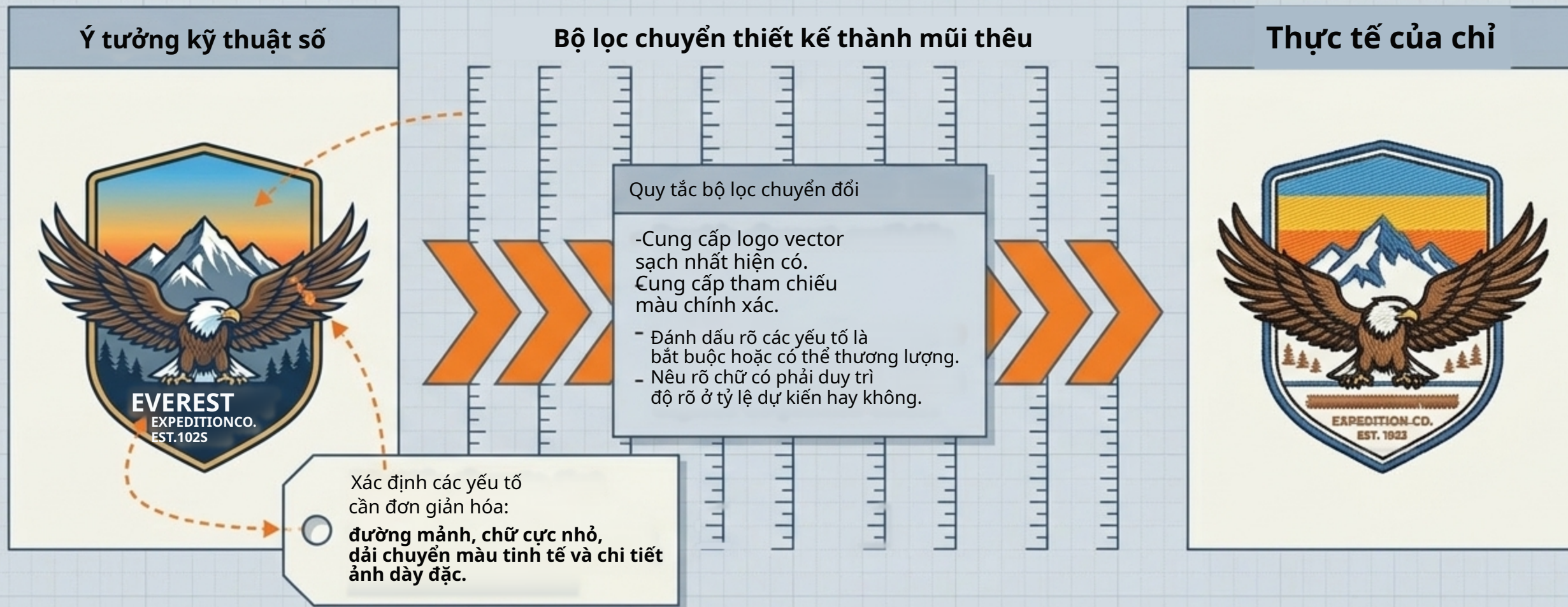
Phân biệt danh mục:
Khi nào nên chỉ định thêu thật

Ma trận loại miếng vá				
	Thêu tùy chỉnh	Nhãn dệt	PVC/cao su	Ép chuyển in và thêu trực tiếp
Khả năng thể hiện chi tiết	Cần đơn giản hóa thiết kế cho chi tiết nhỏ.	Tốt nhất cho chữ rất nhỏ và chi tiết lặp lại phức tạp.	Tái tạo vector sắc nét.	Khả năng thể hiện ảnh và màu sắc phức tạp.
Kết cấu và độ nổi	Kết cấu chỉ may chân thực.	Bề mặt hoàn toàn phẳng được tạo từ sợi dệt.	Có chiều sâu, chống nước nhưng không có cảm giác dệt may.	Phẳng (ép chuyển) hoặc tích hợp vào quần áo (trực tiếp).
Tính linh hoạt ứng dụng	Gắn sau sản xuất rất linh hoạt.	Gắn tiêu chuẩn bằng may hoặc ép nhiệt.	Thường được may hoặc gắn móc và vòng.	Thiếu tính linh hoạt mô-đun sau sản xuất.



Không trình bày giải pháp dệt, PVC, in hoặc thêu trực tiếp là có thể thay thế thêu tùy chỉnh khi chưa xem xét kỹ thiết kế và trường hợp sử dụng.

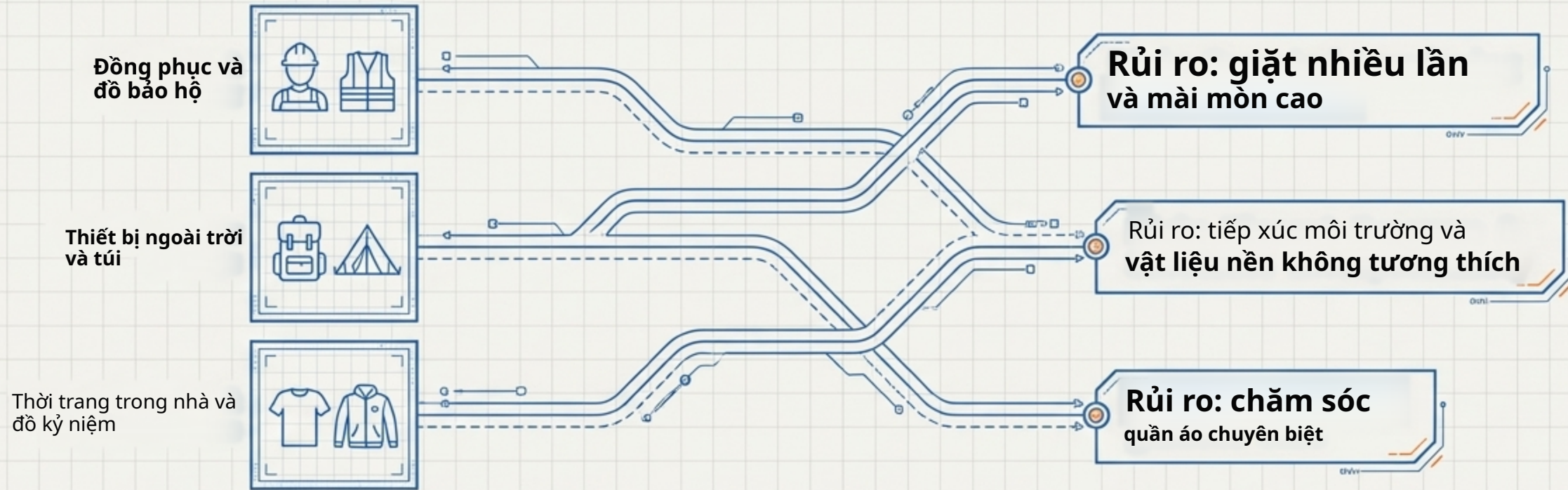
Đánh giá khả năng thuê của thiết kế



QUY TẮC ĐẦU RA: Không bao giờ duyệt chỉ bằng hình kỹ thuật số phẳng. Luôn yêu cầu bản duyệt dành cho thêu hoặc mẫu vật lý để xác minh cách thể hiện bằng chỉ.

Đối chiếu môi trường sử dụng với yêu cầu hiệu suất

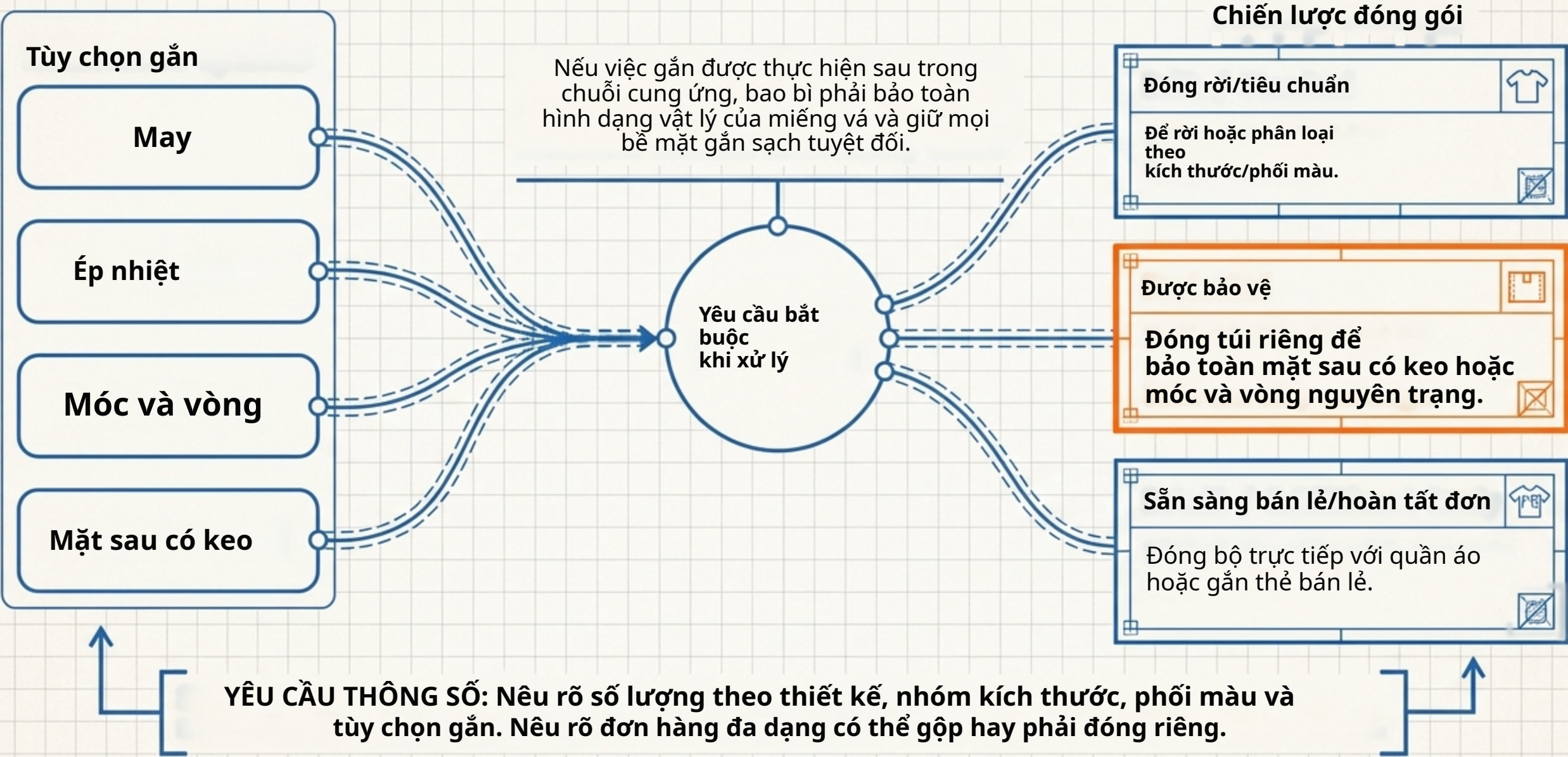
Ma trận vật liệu nền và môi trường



Không giả định hiệu suất giặt, độ bám dính, độ bền màu, phản ứng với lửa hoặc khả năng tương thích vật liệu nền.

HÀNH ĐỘNG: Mọi yêu cầu quan trọng về bề mặt, vật liệu, hiệu suất, hoặc tuân thủ đều bắt buộc phải xem xét mẫu và thử nghiệm trước khi sản xuất toàn bộ.

Căn chỉnh phương pháp gắn với hậu cần đóng gói



Bảng thông số tìm nguồn đầy đủ



Thông số thiết kế và hình ảnh

- ☐ Thiết kế, màu chính xác, hình dáng và tùy chọn đường viền.
- ☐ Độ rõ cần thiết và mức đơn giản hóa chấp nhận được cho chi tiết nhỏ.
- ☐ Quyền sử dụng thương hiệu, thẩm quyền nhãn hiệu và nhu cầu ghi nhãn đồng phục.



Thông số vật lý và ứng dụng

- ☐ Sản phẩm cuối dự kiến, vị trí chính xác và phương pháp gắn.
- ☐ Yêu cầu mặt sau cần xác nhận.
- ☐ Điều kiện về vải, quần áo, giặt, mài mòn hoặc phơi nhiễm nhiệt.



Hậu cần thương mại và tuân thủ

- ☐ Số lượng chính xác theo thiết kế, kích thước, phối màu và đơn vị đóng gói.
- ☐ Tiêu chí mẫu/thử nghiệm cho hình thức mũi thêu, cách gắn và yêu cầu tuân thủ liên quan.

**DANH SÁCH KIỂM
TRA
TRƯỚC KHI BẮT
ĐẦU**

Quy tắc cam kết

Cam kết kỹ thuật và thương mại cuối cùng cần xem xét chính thức báo giá, thiết kế và vật liệu. CHỈ yêu cầu báo giá sau khi đã xác định khả năng thiêu, cách gắn, chuyển đổi thiết kế và đóng gói.

Hạn chế nội dung: những điều KHÔNG được hứa trước khi xem xét

- ✗ Mật độ mũi thêu hoặc thành phần chỉ chính xác.
- ✗ Tuổi thọ khi giặt hoặc độ bền cụ thể của cách gắn.
- ✗ Chứng nhận vật liệu hoặc điều khoản giao hàng cuối cùng.

Không bao giờ giả định khả năng thay thế trong sản xuất.

Yêu cầu quan trọng về vải, cách gắn, hiệu suất và tuân thủ bắt buộc nghiêm ngặt phải có mẫu vật lý và xem xét thử nghiệm.